

Ngoại giao văn hóa và vai trò của nó đối với chính trị Việt Nam từ 1986 đến nay

Trần Thị Thu Hà*

*Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
Đường Nguyễn Văn Linh, Xuân Hòa, Phúc Yên, Vĩnh Phúc*

Nhận bài : 16 tháng 4 năm 2012, Nhận bài chỉnh sửa sau thẩm định: 22 tháng 8 năm 2012

Nhận đăng : 29 tháng 8 năm 2012

Tóm tắt. Ngoại giao văn hóa là một trong ba nhiệm vụ của ngoại giao Việt Nam thời kỳ hội nhập (bao gồm ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa). Với tính mềm dẻo và linh hoạt, ngoại giao văn hóa vừa là ánh sáng tinh thần, vừa là biện pháp và mục tiêu của chính sách đối ngoại Việt Nam, nó hỗ trợ rất hữu hiệu cho các trụ cột khác, tạo thành một chính thể chính sách đối ngoại hoàn chỉnh trong thời kỳ đổi mới. Từ 1986 đến nay, ngoại giao văn hóa đã phát huy vai trò tích cực của mình đối với nền chính trị Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc – hiện đại hóa đất nước, bảo vệ truyền thống văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa quốc tế.

Từ khóa: ngoại giao văn hóa, chính trị Việt Nam.

Trong đời sống nhân loại nói chung và trong quan hệ quốc tế nói riêng, văn hóa đóng một vai trò quan trọng. Nó được ví như một sức mạnh mềm nhưng lại có sức công phá lớn và dai dẳng qua nhiều thế hệ. Các nền văn minh trên thế giới vốn đã đa dạng, nhưng hiện tại khi giao lưu và hội nhập trở thành xu thế tất yếu thì sự đa dạng trở nên bội phần. Văn hóa có mặt trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, gắn bó trực tiếp với từng con người. Chính vì vậy, trong quan hệ quốc tế ngày nay, văn hóa là một yếu tố không thể bỏ qua của bất kỳ quốc gia nào.

Ngoại giao văn hóa được coi là một trong ba nhiệm vụ của ngoại giao Việt Nam trong thời kỳ hội nhập (bao gồm ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa). Trước đây nếu ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế luôn được nhắc tới với nhiều thành tựu lớn, đóng góp đáng kể vào công cuộc xây dựng nước nhà thì ngược lại ngoại giao văn hóa là một khái niệm mới mẻ và chưa nhận được sự quan tâm đúng mức.

Thực tế cho thấy, ngày nay trong bối cảnh toàn cầu hóa, ngoại giao văn hóa giữ một vai trò ngày càng quan trọng. Các quốc gia cùng “bơi ra biển lớn” hòa nhập với nhau, nhưng không vì thế mà họ lại đánh mất đi những nét riêng của mình. Ngược lại, bản sắc dân tộc lại chính là lợi thế, giúp các quốc gia giới thiệu với thế giới, đồng thời cũng nắm được những điểm

* ĐT: +84-986 300 586

Email: tranthuhasp2@gmail.com

yếu, mạnh của nhau, từ đó đạt được mục tiêu đề ra trong chính sách phát triển của đất nước mình. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung tìm hiểu vấn đề *Ngoại giao văn hóa và vai trò của nó đối với chính trị Việt Nam từ 1986 đến nay*.

1. Khái niệm Ngoại giao văn hóa

Ngoại giao văn hóa là một thuật ngữ để chỉ một hình thức ngoại giao với một loạt những phương sách làm cơ sở cho hoạt động thực tiễn một cách hiệu quả, những phương sách này bao gồm sự thừa nhận và hiểu biết rõ ràng về động lực văn hóa của nước ngoài và sự tuân thủ những nguyên lý phổ biến chỉ đạo quá trình đối thoại cơ bản.

Nhà nghiên cứu Simeo Adebolu, thành viên Hiệp hội các nhà ngoại giao thương mại Anh cho rằng: Ngoại giao văn hóa là một hình thức ngoại giao nhấn mạnh tới sự thừa nhận văn hóa và hiểu biết lẫn nhau như là một cơ sở của đối thoại.

Nhà nghiên cứu Milton C. Cummings Jr (Trung tâm nghệ thuật và văn hóa Mỹ tại Washington) định nghĩa: Ngoại giao văn hóa là sự giao lưu những tư tưởng, trao đổi thông tin nghệ thuật, lối sống, hệ giá trị, truyền thống, tín ngưỡng và các phương diện khác nhau của văn hóa nhằm thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau.

Theo GS. Joseph S. Nye (Đại học Harvard, nguyên trợ lý Thứ trưởng ngoại giao Mỹ từ 1977- 1979), ngoại giao văn hóa là một ví dụ hàng đầu về sức mạnh mềm hoặc khả năng thuyết phục thông qua văn hóa, giá trị và những tư tưởng trái với sức mạnh cứng, tức là chinh phục hoặc cưỡng ép thông qua sức mạnh quân sự.

Các nhà nghiên cứu Trung Quốc cũng đưa ra một số khái niệm về ngoại giao văn hóa,

trong đó đáng chú ý là khái niệm của lý trí: “Ngoại giao văn hóa là một hình thức ngoại giao kiểu mới lấy riêng văn hóa làm nội dung. Hoạt động của ngoại giao văn hóa là hoạt động ngoại giao của quốc gia có chủ quyền lấy việc bảo vệ lợi ích văn hóa nước mình cùng việc thực hiện mục tiêu chiến lược quốc gia làm mục đích, tiến hành dưới sự chỉ đạo của chính sách văn hóa nhất định và dựa vào thủ đoạn văn hóa.” [1]

Ở Việt Nam, khái niệm ngoại giao văn hóa vẫn còn mới mẻ. Các nhà học giả, các nhà hoạch định chính sách đều có những định nghĩa riêng của mình về ngoại giao văn hóa. Tuy nhiên, hầu hết các học giả đều công nhận rằng, ngoại giao văn hóa là một trong những trụ cột của ngoại giao Việt Nam. Theo nguyên Ủy viên Bộ chính trị, nguyên Phó thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm: gắn kết cùng ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa tạo nên một mặt trận chung, đưa lại kết quả chung của ngoại giao.

Nguyên Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh [2] cho rằng: Ngoại giao văn hóa là một trong những trụ cột của ngoại giao chứ không phải là bộ phận của văn hóa đối ngoại. Đó là việc thực hiện chính sách đối ngoại để đạt được mục tiêu chính trị bằng công cụ văn hóa, biện pháp văn hóa. Trong đó các giá trị văn hóa sẽ là chỗ dựa tinh thần bền vững cho các hoạt động ngoại giao, làm áp lực đối với các đối tác để thực hiện có kết quả các chính sách chính trị, kinh tế và văn hóa quốc gia.

Một trong những định nghĩa cụ thể và đầy đủ nhất về ngoại giao văn hóa được đưa ra bởi ông Phạm Sanh Châu, Vụ trưởng Vụ đối ngoại và UNESCO. Trong định nghĩa của mình, ông Phạm Sanh Châu đã nêu bật được chủ thể tiến hành, đối tượng hướng tới, mục tiêu thực hiện... của Ngoại giao văn hóa “Ngoại giao văn

hóa là một hoạt động đối ngoại được nhà nước tổ chức, ủng hộ và bảo trợ”. Hoạt động này được triển khai trong một thời gian nhất định, nhằm đạt được những mục tiêu chính trị, đối ngoại, được xác định bằng các hình thức văn hóa như: nghệ thuật, lịch sử, tư tưởng, truyền thống, ẩm thực, phim, ấn phẩm, văn học... Đối tượng hướng tới của Ngoại giao văn hóa là chính phủ và nhân dân các quốc gia khác. Không nhằm lợi nhuận, ngoại giao văn hóa quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế của đất nước, dân tộc. Mục tiêu của ngoại giao văn hóa là góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế, nâng cao vị thế, hình ảnh quốc gia trên trường quốc tế và phục vụ cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Cùng với ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa là một trong ba trụ cột của Ngoại giao Việt Nam. [3]

Mỗi quốc gia nhìn nhận nội hàm của ngoại giao văn hóa theo những cách của riêng mình. Nhìn chung, hiện tại, các nước tham gia Ngoại giao văn hóa thường được phân chia thành các nhóm như sau:

- *Nhóm các cường quốc (Mỹ, Trung Quốc, Pháp, Nhật Bản...)*: sử dụng ngoại giao văn hóa như là một công cụ để mở rộng ảnh hưởng, tăng cường vị thế của mình trên thế giới. Ngoài ra đằng sau đó còn có mục tiêu kinh tế như phát triển ngành công nghiệp văn hóa, du lịch hay tạo điều kiện hợp tác kinh tế thuận lợi với các quốc gia, lãnh thổ khác...

- *Nhóm các nước bậc trung (Hàn Quốc, Mêxicô)*: sử dụng ngoại giao văn hóa làm công cụ vừa để tăng cường ảnh hưởng, vừa phục vụ cho mục đích phát triển, đem lại lợi ích kinh tế cho quốc gia.

- *Nhóm các nước nhỏ (Singgapo, Thái Lan, Malaysia...)*: sử dụng ngoại giao văn hóa chủ yếu để phục vụ cho mục tiêu phát triển do

nguồn lực bị hạn chế. Các quốc gia này có xu hướng gắn việc quảng bá văn hóa với phát triển du lịch, thu hút đầu tư nước ngoài hay tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...đồng thời qua đó cũng khẳng định và củng cố vị thế của mình trên trường quốc tế.

Ở Việt Nam, vai trò của khái niệm ngoại giao văn hóa vẫn đang là một vấn đề còn được bàn luận. Tuy nhiên, những vấn đề sau đây nhận được sự đồng tình của đa số học giả cũng như các nhà hoạch định đường lối, chính sách:

- Mở đường cho các hoạt động đối ngoại của đất nước

- Tham mưu đồng hành giải quyết khó khăn

- Quảng bá hình ảnh đất nước

- Vận động công nhận các giá trị văn hóa

- Tiếp thu tinh hoa văn hóa của thế giới

Giai đoạn hiện nay là thời kỳ thuận lợi nhất cho sự phát triển tăng tốc và đầy đủ của ngoại giao văn hóa do một số nhân tố sau đây:

- Một là, sau hơn 20 năm đổi mới và thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đối ngoại hiện đang được phát triển từ chiều rộng sang việc đưa các mối quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, ổn định bền vững. Định hướng này không chỉ là chính sách thuần túy mà đòi hỏi phải chủ động bố trí và sử dụng mọi nguồn lực và công cụ ngoại giao phù hợp để triển khai thực hiện thắng lợi chính sách này. Do đó, song song với ngoại giao chính trị, việc đẩy mạnh ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa là một bước đi logic tiếp theo.

- Hai là, môi trường quốc tế hiện nay tạo nên những cạnh tranh khốc liệt, nền ngoại giao các nước nhất là các nước nhỏ, muốn phát huy hiệu quả phải huy động sức mạnh tổng hợp trên các lĩnh vực, bao gồm cả sức mạnh vật chất và tinh thần, trong đó có công cụ văn hóa.

- Ba là, trong bối cảnh toàn cầu hóa và giao thoa văn hóa phát triển mạnh mẽ, nền văn hóa Việt Nam có thể giành được chỗ đứng nhất định trên thế giới dễ dàng hơn so với các lĩnh vực khác vì bản sắc văn hóa lâu đời và đặc sắc của dân tộc có thể tạo cho chúng ta lợi thế so sánh về văn hóa kể cả so với các nước có trình độ phát triển hơn.

- Bốn là, dưới góc độ đối ngoại, có thể thấy chính sách văn hóa của Đảng ta hiện nay thể hiện qua nghị quyết trung ương 5 khóa VIII khá thuận lợi cho việc triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa, thể hiện ở 3 điểm: *tính rộng mở*: ủng hộ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa; *tính cầu thị*: chấp nhận sự tiếp biến văn hóa, cải biến những khía cạnh lạc hậu của văn hóa Việt Nam và tiếp thu văn hóa tiên tiến bên ngoài trong quá trình giao thoa văn hóa; *tính xây dựng*: ủng hộ góp phần xây dựng kho tàng văn hóa thế giới, coi văn hóa là một mặt trận hậu thuẫn cho các lĩnh vực khác.

Ngoại giao văn hóa là con đường hai chiều đang trở nên rộng mở và thông suốt trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong lĩnh vực thông tin viễn thông, mở ra cơ hội chưa từng có để các nước tranh thủ quảng bá văn hóa, đất nước, con người, đồng thời tiếp thu những tinh hoa văn hóa từ nước ngoài vào trong nước một cách dễ dàng hơn trước.

Ngoại giao văn hóa còn là kênh tác động vào lòng người trực tiếp nhất, hiệu quả nhất vì chủ thể của hoạt động đối ngoại không chỉ đơn thuần là nhà nước mà còn cả nhân dân, doanh nghiệp và các chủ thể khác. Trong bối cảnh trên, ngoại giao văn hóa có điều kiện hết sức thuận lợi để phát huy vai trò, đóng góp tích cực và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hiện đại hóa đất nước, bảo vệ truyền thống văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa quốc tế.

2. Thực tiễn ngoại giao văn hóa của một số quốc gia trên thế giới

Trên thế giới, ngoại giao văn hóa thực ra không phải là một lĩnh vực còn quá mới mẻ. Trong lịch sử quan hệ quốc tế, ngoại giao văn hóa đã từng có những đóng góp tích cực vào hoạt động đối ngoại của quốc gia nói riêng và trong quan hệ quốc tế nói chung. Trong thời đại ngày nay, thế giới đang trở nên phẳng hơn, các đường biên giới về chính trị, kinh tế giữa các quốc gia đang dần mờ đi bởi con lốc toàn cầu hóa. Nhu cầu được hội nhập với thế giới nhưng vẫn giữ lại và khẳng định được các bản sắc riêng của mình trở thành một nhu cầu tất yếu cho mỗi quốc gia. Trong bối cảnh đó, Ngoại giao văn hóa ngày càng thể hiện vai trò của một sách lược ngoại giao quan trọng cho các quốc gia và các vùng lãnh thổ trên thế giới.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, một trong những sự kiện ngoại giao văn hóa được nhắc đến nhiều nhất chính là “ngoại giao bóng bàn” giữa Trung Quốc và Mỹ. Vào tháng 4/1971, đội tuyển bóng bàn Mỹ đang thi đấu tại giải Vô địch Thế giới ở Nhật Bản đã sang Trung Quốc theo lời mời từ chính phủ nước này. Trận giao hữu bóng bàn trong không khí thân thiện giữa các vận động viên hai nước đã phá vỡ những tảng băng cản trở quan hệ ngoại giao giữa hai bên suốt hơn 20 năm và lệnh cấm vận Trung Quốc đã được Mỹ bãi bỏ.

Gần đây nhất, người ta hay nhắc đến “ngoại giao âm nhạc” trong quan hệ Mỹ - Bắc Triều Tiên. Sự xuất hiện của Dân nhạc Giao hưởng New York nổi tiếng tại Bắc Triều Tiên với một buổi biểu diễn bao gồm các tác phẩm của cả hai quốc gia đã hâm nóng lại quan hệ căng thẳng sau hơn 50 năm thù địch. Một ví dụ khác gần gũi hơn bởi nó diễn ra giữa các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, chính là “ngoại giao

golf” trong quan hệ Campuchia- Thái Lan (2008). Liên quan tới các căng thẳng tranh chấp về ngôi đền Preah Vihear, trong một buổi gặp mặt cấp cao giữa hai nước, Bộ trưởng Bộ quốc phòng Campuchia, Tea Banh đã chơi golf cùng với các quan chức quân sự Thái Lan tại Siemrep. Buổi đánh golf đã khởi động cho cuộc hội đàm hai bên diễn ra tốt đẹp.

Về phương diện vị thế quốc gia, có lẽ Mỹ là quốc gia thành công nhất trong việc truyền bá tư tưởng, lối sống, thông qua sự phổ biến của văn hóa “đồ ăn nhanh” với các thương hiệu như Mc Donald, KFC và phim Hollywood... Trong khi đó, bằng sự quảng bá của mình, Nhật Bản đã khiến thế giới nhớ đến mình như đất nước hoa anh đào, hay đất nước của tinh thần võ sĩ đạo karatedo, judo... Singapore là quốc gia theo mô hình giáo dục đại học của Anh và có nhiều trường đại học của Anh được mở tại đây. Việc thu hút nhiều sinh viên Trung Quốc và Đông Nam Á, ngoài nguồn thu rất lớn từ dịch vụ giáo dục này, đã giúp Singapore giải quyết được vấn đề thiếu nguồn nhân lực có trình độ cao. Nhiều sinh viên nước ngoài đã tốt nghiệp đại học – cao đẳng ở nước này làm việc một năm để trả nợ tiền vay từ chính phủ Singapore.

Sự đa dạng về văn hóa trên thế giới đã tạo ra sự cân bằng về văn hóa giữa các quốc gia. Chính vì vậy, tất cả các quốc gia đều có thể sử dụng văn hóa của mình như một thứ vũ khí cho các hoạt động ngoại giao, nhằm đạt tới 3 mục đích là an ninh, phát triển kinh tế và tăng cường ảnh hưởng. Có thể nói ngoại giao văn hóa đã và đang trở thành một trong ba trụ cột chính của ngoại giao hiện đại bên cạnh ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế.

3. Vai trò của ngoại giao văn hóa đối với chính trị Việt Nam

3.1. Ngoại giao văn hóa góp phần quảng bá hình ảnh đất nước

Ngoại giao văn hóa là một công cụ quan trọng để tăng cường hiểu biết lẫn nhau, là chất keo dính làm bền chặt mối quan hệ chính trị với các nước, từ đó góp phần vào hòa bình, ổn định và nâng cao vị thế của đất nước, quảng bá đất nước Việt Nam tươi đẹp, giàu tiềm năng phát triển, con người Việt Nam thân thiện, giàu lòng mến khách, từ đó tranh thủ thiện cảm của thế giới đối với Việt Nam và đấu tranh chống lại những âm mưu chống phá của các lực lượng cơ hội, đồng thời xây dựng nhịp cầu kết nối kiều bào ta ở nước ngoài hướng về quê hương đất nước.

Các hoạt động ngoại giao văn hóa như giao lưu văn hóa nghệ thuật quốc tế trong và ngoài nước, đăng cai tổ chức những sự kiện văn hóa quốc tế, chương trình Ngày Việt Nam ở nước ngoài... được Đảng và nhà nước ta rất chú trọng trong những năm qua góp phần to lớn vào việc quảng bá hình ảnh đất nước, tạo một vị thế mới cho Việt Nam. Trong những vấn đề an ninh, ngoại giao văn hóa có thể giải quyết được những vấn đề gai góc như nhân quyền qua sự lý giải văn hóa Đông Tây, tránh những cú sốc thông qua giải thích văn hóa...

Chương trình Ngày Việt Nam ở nước ngoài được tổ chức hàng năm tại nhiều nước trên thế giới là một hoạt động ngoại giao văn hóa đóng vai trò tích cực trong việc quảng bá, giới thiệu hình ảnh Việt Nam. Chương trình gồm những nội dung chính như các hoạt động ngoại giao chính trị của Việt Nam, giới thiệu cơ hội hợp tác về đầu tư thương mại, du lịch và dịch vụ với Việt Nam. Chương trình Ngày Việt Nam ở

nước ngoài là tổng hợp các hoạt động về chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa. Văn hóa Việt Nam được giới thiệu qua một số hoạt động như: trưng bày, triển lãm văn hóa phẩm, tác phẩm nghệ thuật, biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim, hội thảo, tọa đàm về văn hóa Việt Nam, ẩm thực Việt Nam.

Một trong những đặc trưng của văn hóa Việt Nam chính là văn hóa ẩm thực. Chúng ta đã tạo nên vô số các món ăn, thức uống có tiếng lâu đời với kỹ thuật chế biến tinh xảo và cầu kỳ bằng những nguyên liệu nổi tiếng của từng vùng miền trên khắp đất nước. Ẩm thực Việt Nam, do đó, là một trong những thế mạnh để Việt Nam có thể khai thác nhằm quảng bá đất nước thông qua các hoạt động ngoại giao văn hóa. Mỗi năm có khoảng 500.000 du khách Nhật Bản tới Việt Nam với thời gian lưu trú tại Việt Nam trung bình khoảng 3-4 ngày. Điều gì có thể hấp dẫn du khách trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, điều gì khiến Việt Nam trở thành điểm đến yêu thích của rất nhiều du khách Nhật. Một trong những yếu tố đó là món ăn Việt Nam. Một số món ăn rất được yêu thích như: nem, phở cuốn, giò, chả... Nhiều món ăn Việt Nam đã xuất hiện tại nhiều địa phương của Nhật, điển hình là những tiệm phở bên cạnh những tiệm mì soba của Nhật tập trung xung quanh những tòa nhà công sở ở Tokyo. Cũng có nhiều khách Nhật Bản sau khi được tận hưởng văn hóa ẩm thực Việt Nam tại Nhật đã quyết định chọn Việt Nam là điểm đến trong chuyến du lịch của mình, cũng có trường hợp nhờ vậy mà đến Việt Nam để đầu tư kinh doanh.

Nhờ những nỗ lực trong công tác ngoại giao văn hóa, hình ảnh Việt Nam và văn hóa Việt Nam trên trường quốc tế đã được nâng lên một tầm cao mới. Mỗi quan tâm tìm hiểu về Việt Nam từ phía các nước trên thế giới ngày càng được khẳng định và thúc đẩy rộng rãi hơn, có

chiều sâu hơn và mang tính thực tiễn hơn. Qua các hoạt động ngoại giao văn hóa, Việt Nam được biết đến là một đất nước giàu truyền thống với bề dày hàng ngàn năm lịch sử. Với những thành quả đã được thế giới công nhận, Việt Nam được thế giới tin nhiệm cho đăng cai nhiều Lễ kỷ niệm với các sự kiện văn hóa, nhiều hội nghị, hội thảo lớn của khu vực và thế giới như Hội nghị Phụ nữ Châu Á Thái Bình Dương với văn hóa Hòa Bình (12/2000), Hội thảo xây dựng Báo cáo định kỳ các Di sản thiên nhiên và Hỗ trợ Thế giới khu vực Châu Á Thái Bình Dương (1/2003), Hội nghị Đối thoại văn hóa, văn minh vì hòa bình và phát triển Châu Á Thái Bình Dương (12/2004) và các Hội nghị cấp nguyên thủ quốc gia như APEC, ASEM. Năm 2008, lần đầu tiên Việt Nam đăng cai Hoa hậu hoàn vũ với sự tham gia của 80 thí sinh đến từ 80 quốc gia và được truyền hình trực tiếp đến 180 quốc gia, vùng lãnh thổ. Đây là cơ hội quý báu để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới, giúp người dân quốc tế hiểu thêm về đất nước và con người Việt Nam.

Với những nỗ lực ngoại giao, Việt Nam đã được UNESCO công nhận:

- Công nhận Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh là danh nhân thế giới

- Công nhận di sản thế giới của Việt Nam: Quần thể di tích cố đô Huế (1993), Vịnh Hạ Long (1994, 2000), Khu đô thị cổ Hội An và di tích Mỹ Sơn (1999), Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng (2003), Nhã nhạc cung đình Huế (được công nhận là kiệt tác phi vật thể và sân khấu của nhân loại, 2003)....

2.2. Ngoại giao văn hóa củng cố quan hệ chính trị tốt đẹp với các nước

Các hoạt động ngoại giao văn hóa lồng ghép trong những chuyến viếng thăm, trao đổi

đoàn cấp cao như giao lưu văn hóa nghệ thuật, giới thiệu văn hóa Việt Nam hay một món quà nhỏ mang ý nghĩa văn hóa, rõ ràng đã đóng vai trò tích cực trong việc thay đổi cách nhìn nhận của các đối tác quốc tế đối với Việt Nam. Các hoạt động giúp tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, từ đó đưa đến sự thân thiện và kết quả cuối cùng là những cam kết tăng cường hợp tác, thúc đẩy tình hữu nghị.

Năm 2000, trong chuyến viếng thăm đầu tiên của Tổng thống Mỹ đến Hà Nội, người Hà Nội đã được dịp “giật mình” khi nghe Bill Clinton trích thơ Nguyễn Trãi và Lữ Kiều:

Just at the lotus wilts, the mums bloom forth,

Time softens grief, and the winter turns to spring

(Sen tàn cúc lại nở hoa

Sầu dài ngày ngắn đông đà sang xuân)

Phát biểu trước công chúng người Việt, vị Tổng thống Mỹ đã nhắc đến Trần Hiếu Ngân lúc đó vừa giành Huy chương Bạc Olympic Sydney 2000. Trong câu chuyện của ông, từ chuyện cây sả, cây tỏi, cây mướp đắng được trồng tại trang trại của một người Việt ở Virginia đến chuyện Tổng thống Thomas Jefferson đã tìm cách mua hạt giống lúa của Việt Nam để trồng ở trang trại của ông 200 năm trước... đã được nhắc lại, tạo không khí cởi mở, hữu nghị cho hai nước. Những câu chuyện đậm văn hóa đã giúp Bill Clinton vượt qua được sự ngại ngại từ hai phía.

Tháng 4/2006, trong buổi tiếp Chủ tịch Hạ viện Mỹ Dennis Hastert, Chủ tịch Quốc hội lúc đó là Nguyễn Văn An với món quà nhỏ: Bản *Tuyên ngôn độc lập* in trên giấy dó đã kéo hai bên gần với nhau hơn. Ông Nguyễn Văn An trao món quà đó với lời giải thích: “Khi viết *Tuyên ngôn độc lập* của Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn *Tuyên ngôn độc lập*

1776 của Mỹ về nguyên tắc “tự do, bình đẳng, bác ái”, đó là điểm tương đồng quan trọng giữa hai bên”. Cách đặt vấn đề mang tính văn hóa như vậy gây hấp dẫn cho Chủ tịch Hạ viện Mỹ, khiến ông ngay lập tức đưa ra cam kết bấy giờ hai bên sẽ không bỏ lỡ cơ hội nữa. Ví dụ điển hình khác là Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Gia Khiêm, người thúc đẩy mạnh mẽ ngoại giao văn hóa đã từng tặng các nhà ngoại giao đồng cấp của Mỹ như bà C.Rice năm 2007 và bà H. Clinton năm 2010 chân dung vẽ bằng tranh sơn dầu khiến các nhà ngoại trưởng này rất cảm phục. Trong bối cảnh một thế giới đa dạng và phức tạp, những món quà văn hóa như vậy đã kéo hai nước gần nhau hơn.

Năm 2006, trong dịp đến Hà Nội dự APEC và thăm chính thức Việt Nam, Tổng thống Bush đã ngạc nhiên khi xem “độc huyền cầm”, cây đàn truyền thống của Việt Nam. Ông đã phải thốt lên “Tôi cũng phải học cách dùng đàn này mới được”. Vài tháng sau trong chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, đàn bầu Việt Nam đã theo nguyên thủ quốc gia Việt Nam vào Nhà Trắng, làm món quà từ nửa bên kia của trái đất.

“Kỷ niệm 15 năm bình thường quan hệ ngoại giao Việt Mỹ, những súng đạn trong tay thế hệ thanh niên năm xưa đã được thay bằng các loại nhạc cụ để giới trẻ ngày nay mang tới nước bạn cùng tấu lên những âm sắc hòa bình”. Đó là phần mở đầu một bài viết của Đài tiếng nói Hoa Kỳ đêm 27/4 về chương trình giao lưu văn hóa Việt Mỹ. Đàn nhạc thính phòng Southwest Chamber Music tại miền Nam bang California từng hai lần đoạt giải thưởng Grammy, được Bộ ngoại giao Hoa Kỳ tài trợ kinh phí để thực hiện dự án giao lưu văn hóa lớn này. Bà Colombia Barrosse, Trưởng chương trình văn hóa thuộc Văn phòng chuyên trách các vấn đề giáo dục và Văn hóa của Bộ ngoại giao Hoa Kỳ, cho biết lý do Bộ tài trợ dự

án: “Năm nay đánh dấu 1000 năm Thăng Long Hà Nội và cũng 15 năm bình thường quan hệ ngoại giao Việt Mỹ. Đây là một cơ hội tuyệt vời, thông qua âm nhạc, nguồn cảm hứng về âm nhạc và sự hợp tác để cùng xích lại gần hơn”. Sự trân trọng các giá trị văn hóa là nhíp cầu nối để vượt qua những khác biệt. Tôn trọng cái riêng, phong cách cá nhân và đặc thù dân tộc là hình thức chuyển tải thông điệp nhẹ nhàng và thuyết phục nhất.

Như vậy, các hoạt động ngoại giao văn hóa đã góp phần thắt chặt hơn nữa mối quan hệ chính trị với các nước, xóa nhòa những bất đồng chính trị, từ đó góp phần vào hòa bình, ổn định và nâng cao vị thế của đất nước.

Ngày nay, toàn cầu hóa đã khiến thế giới của chúng ta phụ thuộc nhau hơn. Một quốc gia sẽ không thể phát triển nếu đứng ngoài xu thế chung của toàn thế giới hoặc tách mình đứng biệt lập. Vì vậy, hội nhập là yêu cầu cần thiết và để hội nhập thì cần phải “biết mình, biết người”, phải làm cho bên ngoài hiểu về mình cũng như tìm hiểu về các quốc gia khác để đạt được những mẫu số chung trong quan điểm cũng như trong quan hệ hợp tác. “Ngôn ngữ” của ngoại giao văn hóa là ngôn ngữ dễ thấm thấu và dễ đi vào lòng người bởi đó là ngôn ngữ dễ truyền đạt bằng những cách dễ hiểu, nhẹ nhàng nhưng không kém hiệu quả. Chính vì thế mà các nhà ngoại giao coi nó là một dạng

“quyền lực mềm” và “phải được tăng cường đầu tư để trở thành một bộ phận có ý nghĩa trong kho công cụ ngoại giao của một quốc gia”. Trong quá trình hội nhập hiện nay, làm tốt công tác ngoại giao văn hóa sẽ tạo thêm động lực để ngoại giao Việt Nam góp phần vào thực hiện thắng lợi những mục tiêu phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

Tài liệu tham khảo

- [1] Dương Danh Dy, *Một vài nhận thức ban đầu về Ngoại giao văn hóa của Trung Quốc*, NXB Thế giới, 2008.
- [2] Nguyễn Khánh, *Ngoại giao văn hóa và Văn hóa Ngoại giao*, in trong *Ngoại giao văn hóa “vì một bản sắc Việt Nam trên trường quốc tế”*, NXB Thế giới, 2008.
- [3] Phạm Sanh Châu, Báo cáo đề dẫn “Ngoại giao văn hóa Việt Nam những khởi đầu thuận lợi để hướng tới tương lai”, in trong *Ngoại giao văn hóa “vì một bản sắc Việt Nam trên trường quốc tế”*, NXB Thế giới, 2008.
- [4] Nguyễn Lương Bích, *Lược sử Ngoại giao Việt Nam các thời trước*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2000.
- [5] Nguyễn Mạnh Cầm (2008), *Một vài suy nghĩ về khái niệm nội hàm của Ngoại giao văn hóa*, in trong *Ngoại giao văn hóa “vì một bản sắc Việt Nam trên trường quốc tế”*, NXB Thế giới, 2008.
- [6] Bùi Thanh Sơn, *Vai trò của Ngoại giao văn hóa trong chính sách đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, in trong *Ngoại giao văn hóa “vì một bản sắc Việt Nam trên trường quốc tế”*, NXB Thế giới, 2008.

The Role of Cultural Diplomacy in Vietnam's Politics since 1986

Trần Thị Thu Hà

*History Faculty, Ha Noi Pedagogical University N^o2
Nguyễn Văn Linh street, Xuân Hòa, Phúc Yên, Vĩnh Phúc, Vietnam*

The cultural diplomacy is among three tasks of Vietnam foreign policy (i.e. politic diplomacy, economic diplomacy, and cultural diplomacy). With characteristic of being flexible, cultural diplomacy is not only a spiritual light but also approach and objective of Vietnam's foreign policy, hence effectively supplements to other pillars of Vietnam's foreign policy, and creates a comprehensive foreign policy during the cause of "Doi Moi". Since 1986, cultural diplomacy has played a crucial role in Vietnam's politic, resulting in the achievements of building, defending, and modernizing the country, as well as in preservation of Vietnamese cultural identities and integrating with the world culture.

Key words: cultural diplomacy, VietNam's politics.